

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144 /2020/ HS-ST

Ngày: 28/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Giang Thị Thúy Thu.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Hồng Phúc;

Ông Bùi Quang Vinh;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lã Hoàng Giáp - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2020/TLST-HS, ngày 09 tháng 09 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2020/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 09 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tô Ngọc T** (tên gọi khác: không) - Sinh năm 1993; tại huyện Q, Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: Ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Duy N và bà Hồ Thị L; Vợ: Bùi Thị M (đã ly hôn); con: không có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/7/2020 đến ngày 22/7/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- Người chứng kiến:

+ Ông Vũ Quốc K, sinh năm 1951; (*Vắng mặt*)

+ Anh Đinh Tiến C, sinh năm 1977; (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút, ngày 16/7/2020, Tổ công tác Công an phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình phối hợp cùng Công an phường Thanh Bình, thành phố Ninh

Bình làm nhiệm vụ tại khu vực đường Lê Đại Hành, phố Thúy Sơn, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình phát hiện Tô Văn T đang ngồi trên xe mô tô BKS B tại lề đường công phụ công viên Thúy Sơn, thuộc phố Thúy Sơn, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính, biết không thể che giấu được hành vi của mình, Tô Ngọc T đã tự giác lấy bao thuốc lá Thăng Long từ giữa khung xe mô tô của mình rồi mở lấy bên trong ra 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x3) cm, bên trong là chất tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đây là ma túy đá T vừa mua của một nam thanh niên quen biết trước đó nhưng không biết tên, địa chỉ để sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật và đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của Tô Ngọc T 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen tím lắp sim 0944.405.001.

Cơ quan Công an tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ của Tô Ngọc T có khối lượng 0,51 gam, ký hiệu M gửi giám định xác định có phải là chất ma túy không, nếu là ma túy thì là loại ma túy gì, khối lượng bao nhiêu?

Tại bản Kết luận giám định số 198/KLGD-PC09-MT ngày 20/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,5041 (không phải năm nghìn không trăm bốn mươi một) gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Số Methamphetamine thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu giám định (không hoàn trả mẫu vật) số còn lại 0,3782 gam chất dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong một phong bì ghi số 198/KLGD- PC09- MT, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình quản lý để giải quyết cùng vụ án.

Quá trình điều tra Tô Ngọc T khai nhận: khoảng 16 giờ ngày 16/7/2020, T sử dụng điện thoại di động lắp sim 0944.405.001 của mình gọi cho một người nam thanh niên T lưu trong danh bạ là “J day”, T quen biết trước đó sử dụng số điện thoại 0988.259.921 để hỏi mua ma túy đá. Người nam thanh niên hẹn T tới công viên Thúy Sơn, thuộc phố Thúy Sơn, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát B đi từ nhà đến công phụ của công viên Thúy Sơn thì gặp nam thanh niên đang đứng trên vỉa hè, T đưa cho nam thanh niên số tiền 500.000 đồng thì người nam thanh niên hẹn T khi nào có ma túy sẽ gọi điện để đến lấy, rồi điều khiển xe đi. Khoảng 17 giờ cùng ngày, nam thanh niên gọi điện hẹn T đến công phụ của công viên Thúy Sơn để đưa ma túy. Khi đến nơi nam thanh niên chỉ cho T bao thuốc lá Thăng Long để dưới gốc cây trên vỉa hè. T đi đến nhặt bao thuốc lá bỏ lên phần giữa

khung xe mô tô nổ máy định đi tìm chỗ sử dụng thì bị Tổ công tác phát hiện thu giữ ma túy.

Tại bản cáo trạng số 135/CT- VKS, ngày 09 tháng 09 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Tô Ngọc T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tô Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Tô Ngọc T từ 15 đến 18 tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/7/2020. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 0,3782 gam Methamphetamine cơ quan giám định hoàn lại, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh lấp sim 0944405011 thu giữ của Tô Ngọc T. Bị cáo bị kết án phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Tô Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh, hình phạt đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ; kết luận giám định số 198/KLGD-PC09-MT ngày 20/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/7/2020 tại khu vực cổng phụ công viên Thúy Sơn, thuộc phố Thúy Sơn, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, bị cáo Tô Ngọc T đã có hành vi cất giữ trái phép trong xe mô tô 0,5041 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện

bắt giữ, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội, đến sức khỏe của con người và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác... Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thoả mãn nhu cầu của bản thân bị các vấn đề ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi bị yêu cầu kiểm tra hành chính bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Hội đồng xét xử thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không mang tính chất vụ lợi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Tô Ngọc T khai mua của người nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0988.259.921, T lưu trong danh bạ điện thoại là “J day”, T không biết tên tuổi địa chỉ của người này. Tra cứu thông tin số điện thoại 0988.259.921 đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; trú tại phố B, phường B, quận L, thành phố Hà Nội; chị H khai nhận có đăng ký, sử dụng số sim này vào đầu năm 2016 nhưng chỉ sử dụng khoảng 15 ngày rồi vứt đi, không biết hiện nay ai là người sử dụng số thuê bao trên. Do vậy không đủ cơ sở điều tra, xử lý đối với người bán ma túy cho T.

- Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Vật chứng của vụ án: Số ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,5041 gam, sau khi lấy mẫu giám định (không hoàn trả mẫu vật) số còn lại 0,3782 gam cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 198/KLGD- PC09- MT. 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cùng giấy gói

niêm phong ban đầu được thu giữ cùng với số ma túy và niêm phong trong 1 phong bì không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động OPPO vỏ màu xanh đen tím lắp sim số 0944405001 thu giữ của bị cáo: quá trình điều tra xác định đây là tài sản của T, T sử dụng làm phương tiện để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát B thu giữ của Tô Ngọc T: quá trình điều tra xác định chiếc xe là của chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980, trú tại tổ A, Ấp B, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai là chị dâu của T. Đầu năm 2020, T đến thành phố Ninh Bình để tìm việc làm, do không có phương tiện đi lại nên chị L đã cho T mượn chiếc xe trên để sử dụng. Việc T sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy chị L không biết, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị L là đúng, chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Tô Ngọc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Bị cáo Tô Ngọc T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16/7/2020.

- Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật mặt trước ghi “ Mẫu vật hoàn trả và vỏ bao gói ban đầu, số 198/KLGD-PC09-MT”; 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật bên trong là vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cùng giấy gói niêm phong ban đầu;

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO vỏ màu xanh đen tím lắp sim số 0944405001 thu giữ của bị cáo Tô Ngọc T.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

- Về án phí: Bị cáo Tô Ngọc T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án .

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi

hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- THADS- TPNB;
- THAHS;
- Công an TPNB;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Giang Thị Thúy Thu